

Bản án số:188/2018/HS-PT

Ngày: 05-11-2018.

NHÂN DA

**NƯỚC CỘNG H11 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Thẩm phán: Ông Lương Văn Hiền

Ông Trần Khánh Hồng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2018/TLPT-HS ngày 17/9/2018, đối với bị cáo Đào Anh T và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo Đào Anh T, Nguyễn Tiến H, Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

* Các bị cáo kháng cáo:

1. Đào Anh T (Tên gọi khác: Đào Văn T), sinh năm 1982; Trú tại: xóm G, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Ngọc A (đã chết) và bà Bùi Thị L1; gia đình có 04 A em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Dương Thị H2, sinh năm 1981 (đã ly hôn năm 2014) và có 02 con, lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006; vợ: Dương Thị H3, sinh năm 1985; tiền sự: Không; tiền án: 02

+ Tại bản án số 43/2011/HSST ngày 08/8/2011, TAND huyện (nay là thị xã PY), tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”, số tiền dùng để đánh bạc trong vụ án là 5.100.000đ. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 09/02/2015.

+ Tại bản án số 180/2015/HSPT ngày 16/11/2015, TAND tỉnh Thái Nguyên xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” (bản án này xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm), số tiền dùng để đánh bạc là 15.776.000đ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 18/10/2016.

Nhân thân: Tại bản án số 19/2011/HSST ngày 29/3/2011, Tòa án nhân dân huyện PY (nay là thị xã PY), tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (số tiền đánh bạc trong vụ án là 2.790.000đ); Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980; Trú tại: xóm NgT2, xã T3Đ1, H13ên PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến G2 và bà Dương Thị N1 (đều đã chết); gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Hà Thị H4, sinh năm 1981 và có 02 con, lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 71/2014/HSST ngày 30/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án đương nhiên được xóa án tích.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0097720/QĐ-XPHC ngày 10/03/2016, Công an phường Lương Sơn, thành phố Sông Công xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Đã nộp phạt tại biên lai số 0001051 ngày 18/5/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2018 đến ngày 07/02/2018. Hiện tại ngoại. (vắng mặt tại phiên tòa).

3. Hà Văn L, sinh năm 1991; Trú tại: xóm G, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L2 và bà Dương Thị L3; gia đình có 02 A chị em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 02/02/2018. Hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Hà Văn S, sinh năm 1978; Trú tại: xóm N2, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn N3 và bà Trần Thị Kh (đều đã chết); gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ mười; có vợ là Đinh Thị L4, sinh năm 1978 và có 03 con, lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 02/02/2018. Hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

5. Dương Văn Đ, sinh năm 1988; Trú tại: xóm MC, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn B và bà Dương Thị Đ2. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là Hà Thị Ngọc Y, sinh năm 1996; có 02 con, lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh

năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 02/02/2018. Hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

6. Dương Văn B, sinh năm 1978; Trú tại: xóm MC, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn N4 và bà Dương Thị T3 (đều đã chết); gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Dương Thị H5, sinh năm 1982 và có 02 con, lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 30/01/2018. Hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

* Các bị cáo không kháng cáo: Tòa không triệu tập.

1. Dương Văn K1, sinh năm 1972;
2. Chu Đình H6, sinh năm 1989
3. Dương Văn H7, sinh năm 1990;
4. Ngô Văn C, sinh năm 1981;
5. Trần Trọng H8, sinh năm 1986;
6. Bùi Văn T4, sinh năm 1977;
7. Hà Văn H9, sinh năm 1979;
8. Vũ Văn Q, sinh năm 1981;
9. Dương Văn C1, sinh năm 1991;
10. Dương Văn C2, sinh năm 1986;
12. Hà Văn H10, sinh năm 1989;
13. Hà Văn H11, sinh năm 1990

Đều trú tại: xóm MC, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

14. Dương Văn H12, sinh năm 1994

Trú tại: Xóm N2, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

15. Triệu Tiên C1, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ dân phố G2, phường LS1, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.

16. Hà Văn D, sinh năm 1981

Trú tại: Xóm N2, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 00^h15' ngày 25/01/2018, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang 17 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa, được thua bằng tiền tại gia đình ông Dương Văn T5, sinh năm 1965, thuộc xóm MC, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên. Các đối tượng tham gia đánh bạc bị bắt quả tang gồm: Dương Văn C2, Dương Văn H7, Bùi Văn T4, Dương Văn K1, Trần Trọng H8, Ngô Văn C, Dương Văn B, Hà Văn H11, Dương Văn Đ, Chu Đình H6, Hà Văn H10, Dương Văn T2, Dương Văn H12, Hà Văn S, Hà Văn D, Hà Văn L và Triệu Tiên C1.

Tang vật thu giữ gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 27.850.000đ thu giữ trên chiếu bạc, 16 tấm đệm xốp hình chữ nhật kích thước 60 x 60cm; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị bằng tre, 01 bút dạ màu đen và 01 thanh tre.

Tạm giữ trên người các đối tượng gồm: Dương Văn K1 02 điện thoại di động và 9.000.000đ; Dương Văn C2 02 điện thoại di động; Trần Trọng H8 01 điện thoại di động; Dương Văn B 2.900.000đ và 01 điện thoại di động; Hà Văn H11 01 điện thoại di động; Triệu Tiến C1 01 điện thoại di động và 3.700.000đ; Ngô Văn C 01 điện thoại di động; Dương Văn H7 01 điện thoại di động và 20.000đ; Bùi Văn T4 01 điện thoại di động và 2.700.000đ; Chu Đình H6 01 điện thoại di động và 350.000đ; Hà Văn H10 01 điện thoại di động và 50.000đ; Dương Văn T2 01 điện thoại di động và 30.000đ; Hà Văn L 01 điện thoại di động; Dương Văn Đ 01 điện thoại di động.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Ngày 24/01/2018, nhà ông Dương Văn T5 tổ chức đám cưới cho con trai là Dương Văn H13. Sau khi ăn cơm uống rượu xong đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Dương Văn C2, Dương Văn H7, Bùi Văn T4, Dương Văn K1, Trần Trọng H8, Ngô Văn C, Dương Văn B, Hà Văn H11, Dương Văn Đ, Chu Đình H6, Hà Văn H10, Dương Văn T2, Dương Văn H12, Hà Văn S, Hà Văn D, Hà Văn L và Triệu Tiến C1 cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa, được thua bằng tiền.

Hình thức đánh cụ thể như sau: Có 04 quân vị được làm bằng đóm tre, một mặt bôi đen một mặt để nguyên, người chơi đặt cửa bên chẵn hoặc bên lẻ với số tiền tối thiểu là 50.000đ, mức tối đa không hạn chế. Sau khi những người chơi đặt cửa xong, người xóc cái sẽ úp bát vào đĩa và bắt đầu xóc cái. Sau khi xóc xong thì người xóc cái sẽ mở bát, nếu quân vị có 02 mặt đen và 02 mặt trắng hoặc 04 mặt đen, 04 mặt trắng có nghĩa là chẵn và những người đặt cửa chẵn sẽ thắng bạc và người xóc cái phải trả tiền cho những người này tương ứng với số tiền mà họ đặt cửa. Nếu quân vị có 03 mặt đen, 01 mặt trắng hoặc có 03 mặt trắng, 01 mặt đen có nghĩa là lẻ và những người đặt cửa lẻ sẽ thắng bạc và người xóc cái phải trả cho người đặt cửa lẻ số tiền tương ứng với số tiền mà họ đặt cửa. Ngược lại, nếu người đặt cửa thua thì người xóc cái sẽ có quyền thu số tiền đặt cửa của người chơi.

Quá trình điều tra vụ án còn xác định Nguyễn Tiến H, Đào Anh T, Dương Văn C1, Vũ Văn Q và Hà Văn H9 cũng tham gia đánh bạc nhưng bỏ về trước, trong đó H sử dụng 400.000đ, T sử dụng 100.000đ, C1 sử dụng 300.000đ, Q sử dụng 50.000đ, H9 sử dụng 700.000đ để đánh bạc. Tại Cơ quan điều tra H, T, C1, Q, H9 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại thời điểm H, T, C1, H9 tham gia đánh bạc, có đủ căn cứ xác định số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc cùng với các đối tượng khác là trên 5.000.000đ. Hà Văn H9 đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.300.000đ cho Cơ quan điều tra.

Khi tham gia đánh bạc H6 khai sử dụng 3.900.000đ để đánh bạc và là người xóc cái, Đ khai sử dụng 930.000đ, B sử dụng 100.000đ, C sử dụng 500.000đ, H7 sử dụng 230.000đ, L sử dụng 200.000đ, H12 sử dụng 2.230.000đ, H10 sử dụng 700.000đ, C2 sử dụng 100.000đ, S sử dụng 300.000đ, C1 sử dụng 200.000đ, D sử dụng 200.000đ, T2 sử dụng 100.000đ, H8 sử dụng 200.000đ, H11 sử dụng 600.000đ, K1 sử dụng 100.000đ để đánh bạc. Các công cụ sử dụng đánh bạc là 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị bằng đóm tre (gồm 01 mặt được bôi đen bằng bút dạ và 01 mặt để nguyên) do ai chuẩn bị các đối tượng không biết.

Các bị cáo cùng nhau tham gia đánh bạc đến khoảng 0^h15' ngày 25/01/2018 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 86 ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Anh T, Nguyễn Tiến H, Dương Văn C2, Dương Văn H7, Bùi Văn T4, Dương Văn K1, Trần Trọng H8, Ngô Văn C, Dương Văn B, Hà Văn H11, Dương Văn Đ, Chu Đình H6, Hà Văn H10, Dương Văn T2, Dương Văn H12, Hà Văn D, Hà Văn L, Triệu Tiến C1, Hà Văn S, Dương Văn C1, Vũ Văn Q và Hà Văn H9 phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s, u khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 B luật hình sự, xử phạt: bị cáo Đào Anh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 B luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiến H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 01/02/2018 đến ngày 07/02/2018.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 B luật hình sự, xử phạt:

- Hà Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 02/02/2018.

- Hà Văn S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 02/02/2018.

- Dương Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 02/02/2018.

- Dương Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 25/01/2018 đến ngày 30/01/2018.

Bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo Dương Văn K1 09 tháng tù. Chuyển 24 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 28/2017/HSST ngày 28/3/2017 thành 24 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Dương Văn K1 phải chịu hình phạt chịu cho cả hai bản án là 33 tháng tù; Chu Đình H6 09 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo; Các bị cáo Dương Văn H12, Dương Văn C2, Dương Văn H7, Bùi Văn T4, Trần Trọng H8, Ngô Văn C, Hà Văn H11, Hà Văn H10, Dương Văn T2, Hà Văn D, Triệu Tiến C1, Dương Văn C1, Vũ Văn Q, Hà Văn H9 mỗi bị 06 tháng tù đều cho hưởng án treo. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn Quyết định hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, buộc các bị cáo chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/8/2018 bị cáo Đào Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/8/2018 các bị cáo Dương Văn B, Hà Văn S, Hà Văn L, Dương Văn Đ kháng cáo xin cải tạo tại địa PH4.

Ngày 16/8/2018 bị cáo Nguyễn Tiến H kháng cáo xin cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Phần kết luận tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với các bị cáo, các vấn đề liên quan đến kháng cáo của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Tiến H; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Anh T và Nguyễn Tiến H, giữ nguyên mức hình phạt của các bị cáo như bản án sơ thẩm đã xử phạt; căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo Đào Anh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các bị cáo L, S, Đ, B đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Đào Anh T, Nguyễn Tiến H, Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H vắng mặt với lý do đang nằm viện. Tuy nhiên Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập hợp lệ đối với bị cáo lần thứ hai. Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với bị cáo Nguyễn Tiến H.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn B hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã mô tả: Khoảng 21 giờ ngày 24/01/2018, tại nhà ông Dương Văn T5, sinh năm 1965, trú tại xóm MC, xã H1T1, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, tổ chức cưới cho con trai, sau khi ăn cơm, uống rượu xong các bị cáo Đào A T, Dương Văn K1, Nguyễn Tiến H, Dương Văn C2, Dương Văn H7, Bùi Văn T4, Trần Trọng H8, Ngô Văn C, Dương Văn B, Hà Văn H11, Dương Văn Đ, Chu Đình H6, Hà Văn H10, Dương Văn T2, Dương Văn H12, Hà Văn S, Hà Văn D, Hà Văn L, Triệu Tiến C1, Dương Văn C1, Vũ Văn Q và Hà Văn H9 rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc đến 00^h15' ngày 25/01/2018 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 27.850.000đ

Ngoài ra còn tạm giữ trên người các đối tượng khi bắt quả tang gồm: Dương Văn K1 9.000.000đ; Dương Văn B 2.900.000đ; Triệu Tiến C1 3.700.000đ; Bùi Văn T4 2.700.000đ xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy số tiền các bị cáo khai không phù hợp với số tiền đã thu giữ nhưng các bị cáo đều thừa nhận số tiền bị bắt quả tang và thu giữ của các bị cáo xác định dùng vào việc đánh bạc là 30.150.000đ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 30.150.000đ.

Với hành vi trên Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử các bị cáo Đào Anh T theo khoản 2 Điều 321; các bị cáo Nguyễn Tiến H, Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo, xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo T đã có tiền án về loại tội cùng tính chất, bị cáo H nhân thân đã có tiền án đi cải tạo về, các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của hai bị cáo, mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo T đã nộp xong khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, song mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Đào Anh T 36 tháng tù; bị cáo Nguyễn Tiến H 09 tháng tù là phù hợp không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, cũng như cho bị cáo H cải tạo tại địa phương. Còn đối với các bị cáo Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo L, S, Đ, B xuất phát từ việc uống rượu trong đám cưới các bị cáo đã tụ tập cùng lên tầng hai của gia

đình ông T5 chơi đánh bạc, các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị dụng cụ, phân công cụ thể, các bị cáo đều xuất thân từ người lao động nhất thời phạm tội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn, ăn năn hối lỗi khai nhận hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo L, S, Đ, B đã nộp xong khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng được chính quyền địa phương xác nhận bảo lãnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên tạo điều kiện cho các bị cáo hưởng án treo, địa phương có trách nhiệm quản lý giáo dục. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo còn được hưởng thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong vụ án cụ thể này bị cáo Huấn là người sóc cái nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại cho bị cáo hưởng án treo. Xét toàn diện vụ án Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly xã hội đối với các bị cáo L, S, Đ, B. Mở lượng khoan hồng cho các bị cáo L, S, Đ, B cho các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục lao động sản xuất, cống hiến cho xã hội, thể hiện tính khoan hồng trong pháp luật Nhà nước ta.

Ghi nhận các bị cáo T, L, S, Đ, B đã nộp xong khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

Đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Anh T (Đào Văn T), Nguyễn Tiến H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 86 ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B. Sửa bản án sơ thẩm số 86 ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Các bị cáo Đào Anh T (Đào Văn T), Nguyễn Tiến H, Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 B luật hình sự, xử phạt: bị cáo Đào Anh T (Đào Văn T) 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 B luật hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Tiến H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 01/02/2018 đến ngày 07/02/2018.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 B luật hình sự, xử phạt:

- Hà Văn L 06 (sáu) tháng tù nh10 cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Hà Văn S 06 (sáu) tháng tù nh10 cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Dương Văn Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Dương Văn B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B về Ủy ban nhân dân xã H1T1, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái nguyên giám sát giáo dục.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

Ghi nhận các bị cáo Đào Anh T (Đào Văn T), Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B đã nộp khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

* Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí . Các bị cáo Đào Anh T, Nguyễn Tiến H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo Hà Văn L, Hà Văn S, Dương Văn Đ, Dương Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSTỉnhTN; Sở TP;
- TAND thị xã PY;
- VKSND thị xã PY;
- CA thị xã PY;
- THADS thị xã PY;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương